

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạ

Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 395/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2006, tại: Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Đ, thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1977 và bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Võ Thị H1, sinh năm 1951, đã chết ngày 26/04/2024

Trú tại: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Võ Nhật D, sinh năm 1983

2. Ông Võ Nhật Q, sinh năm 1987

Cùng trú tại: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ông D, ông Q có mặt.

3. Bà Võ Nhật U, sinh năm 1995, trú tại: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1978; nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Đ, thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 26/4/2024, Nguyễn Đức T điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N3-034.26 lưu thông trên đường B theo hướng D - N (hướng T - Đ) với vận tốc khoảng 50 km/h. Khi T điều khiển xe máy lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới bên trái tiếp giáp với dải phân cách cố định, đến khu vực trụ đèn đường chiếu sáng số G trên đường B, thuộc thôn V, xã V, thành phố N thì T phát hiện bà Võ Thị H1 đang đi bộ sang đường. Do đi sai làn đường và khoảng cách gần nên xe máy do T điều khiển đã tông vào bà Võ Thị H1 làm bà H1 bị thương nặng và chết cùng ngày.

Theo kết quả trả lời xác minh tại Công văn số 1546/SGTVT-QLVTPT&NL ngày 23/5/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh K thì Nguyễn Đức T có Giấy phép lái xe hạng A1, ngày cấp: 24/4/2024.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 177/24/KLGĐTT-PYKH ngày 04/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh K - Sở Y kết luận: Bà Võ Thị H1 bị chấn thương ngực kín: ngực biến dạng; Cẳng chân trái gãy. Nguyên nhân tử vong của tử thi Võ Thị H1, sinh năm 1951: đa chấn thương.

Tại bản Cáo trạng số 328/CT-VKSNT ngày 20 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 63.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 (một) xe máy biển số 79N3-034.26 của bà Trần Thị Kim L, đề nghị trả lại cho bà Trần Thị Kim L.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Các đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 25 phút ngày 26/4/2024, tại khu vực trụ đèn đường số G trên đường B, thuộc thôn V, xã V, thành phố N, Nguyễn Đức T điều khiển xe máy biển kiểm soát 79N3-034.26 lưu thông trên đường B theo hướng D - N (hướng T - Đ) đi không đúng làn đường, không chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ nên đã tông vào bà Võ Thị H1 đang đi bộ qua đường, làm bà Hoàng tử V.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ vi phạm quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng người khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và được gia đình bị hại bãi nại; nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng có một phần lỗi của người bị hại đi bộ qua đường không đúng nơi quy định. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã được bồi thường 63.000.000đ và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe máy Honda Wave biển số 79N3-034.26 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Kim L nên trả lại cho bà Trần Thị Kim L.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27 tháng 02 năm 2025).

Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Đức T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bà Trần Thị Kim L 01 (một) xe máy Honda Wave biển số 79N3-034.26.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang